

Số **7768** /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày **27** tháng **12** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Kế hoạch - Tài chính thuộc Bộ Y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Vụ Kế hoạch - Tài chính là vụ tổng hợp thuộc Bộ Y tế có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế thực hiện quản lý về lĩnh vực chiến lược, chính sách y tế, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành y tế; tài chính, kế toán, phí, giá và phương thức chi trả dịch vụ y tế; đầu tư phát triển ngành y tế, hợp tác công - tư, chương trình mục tiêu, viện trợ; quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý doanh nghiệp; y tế quốc phòng, kết hợp quân dân y; phòng chống thiên tai, thảm họa và thống kê y tế theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về Công tác chính sách, chiến lược, quy hoạch phát triển ngành y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chính sách chiến lược phát triển ngành y tế, quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế và các đề án phát triển ngành y tế theo lĩnh vực, theo vùng, phát triển y tế cơ sở để trình Bộ trưởng hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Chủ trì thẩm định quy hoạch phát triển các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế trình Bộ trưởng phê duyệt;

c) Đầu mối tham gia ý kiến về quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế hoặc các quy hoạch có nội dung liên quan đến y tế trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các Bộ, ngành, địa phương;

d) Hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát và tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, đề án phát triển ngành y tế đã được phê duyệt;

đ) Tham gia ý kiến đối với các chương trình, đề án, chiến lược, quy hoạch do các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ chủ trì, xây dựng.

2. Công tác kế hoạch

a) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định kế hoạch phát triển ngành y tế 05 năm, hằng năm và tổ chức hướng dẫn triển khai thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế, y tế các Bộ, ngành và Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch 05 năm, kế hoạch hằng năm phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển chung của ngành y tế;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch phát triển ngành y tế của các đơn vị, địa phương; trình Bộ trưởng Bộ Y tế điều chỉnh kế hoạch phát triển ngành y tế hằng năm; tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch của ngành y tế theo quy định.

3. Công tác tài chính - kế toán

a) Chủ trì xây dựng các cơ chế, chính sách về tài chính và tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính trong lĩnh vực y tế, giá dịch vụ y tế, các loại phí, lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tài chính, kế toán, kiểm toán thuộc lĩnh vực y tế - dân số, trình cấp có thẩm quyền ban hành và hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; Chủ trì thẩm định và trình Bộ trưởng phê duyệt phương án tự chủ, phân loại và giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế;

c) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm; kế hoạch tài chính và dự toán ngân sách hằng năm của ngành y tế và của các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; xây dựng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của ngành y tế làm căn cứ xây dựng kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia;

d) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Y tế lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, thu phí, lệ phí và các khoản thu sự nghiệp hợp pháp khác hàng năm; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành định mức phân bổ ngân sách, phê duyệt phương án phân bổ, giao và điều chỉnh dự toán ngân sách hằng năm; hướng dẫn các cơ

quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện dự toán ngân sách; triển khai hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc theo quy định của Bộ Tài chính;

đ) Chủ trì công tác xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; đối chiếu, kiểm tra số liệu và tổng hợp báo cáo tài chính năm đối với các đơn vị dự toán, các chương trình, dự án thuộc Bộ Y tế theo quy định. Hướng dẫn các đơn vị lập báo cáo tài chính tổng hợp, báo cáo bổ sung thông tin tài chính phục vụ công tác lập báo cáo tài chính nhà nước theo quy định;

e) Thực hiện công khai dự toán, quyết toán năm của Bộ Y tế và các đơn vị trực thuộc theo quy định;

g) Chủ trì cập nhật và hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chế độ, chính sách về tài chính, kế toán, kiểm toán cho các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế và các cơ sở y tế thuộc các Bộ, ngành, địa phương; tham gia đào tạo liên tục, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức tài chính, kế toán trong ngành y tế;

h) Quản lý nhà nước về tài chính các Quỹ do Bộ Y tế quản lý theo quy định của pháp luật;

i) Tham gia với các Vụ, Cục và các đơn vị liên quan trong việc xây dựng cơ chế, chính sách về bảo hiểm y tế;

k) Tham gia với Vụ Tổ chức cán bộ trong việc bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế theo quy định của pháp luật;

l) Chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát công tác quản lý tài chính, kế toán của các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; thực hiện công tác kiểm tra tài chính, kiểm toán nội bộ; tổng hợp tài liệu, số liệu và các nội dung khác liên quan phục vụ công tác thanh tra, kiểm toán theo quy định của pháp luật.

4. Công tác quản lý phương thức chi trả chi phí dịch vụ y tế

a) Chủ trì xây dựng định hướng chiến lược, chính sách, đề án, dự án và kế hoạch triển khai các phương thức chi trả chi phí dịch vụ y tế trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về các phương thức chi trả chi phí dịch vụ y tế trình cấp có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc triển khai thực hiện.

5. Công tác quản lý đầu tư

a) Tổ chức triển khai thực hiện Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn về đầu tư công trong lĩnh vực y tế;

b) Hướng dẫn lập, tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Y tế;

c) Quản lý vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư hàng năm do Bộ Y tế quản lý. Thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh tổng mức đầu tư đối với các chương trình, dự án sử dụng ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn hợp pháp khác. Trình Bộ trưởng phân cấp quản lý vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư cho các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;

d) Thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị từ nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư; báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu các dự án xây dựng, cải tạo, mở rộng cơ sở hạ tầng từ nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư, vốn ODA, vốn vay ưu đãi, viện trợ phi chính phủ và các nguồn vốn hợp pháp khác (trừ nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước);

đ) Tham gia, phối hợp với Vụ Trang thiết bị và công trình y tế, Cục Công nghệ thông tin thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển và vốn trái phiếu Chính phủ; tham gia thẩm định, thẩm tra các dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư phát triển và nguồn vốn trái phiếu Chính phủ thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ Y tế;

e) Hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa, đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật; đầu mối, phối hợp với Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế trong công tác thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo nghiên cứu khả thi đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư để mua sắm trang thiết bị và xây dựng công trình y tế;

h) Thẩm tra điều kiện thanh toán vốn đầu tư, tổ chức thẩm định, quyết toán vốn theo niên độ, quyết toán hạng mục công trình, dự án thành phần, tiểu dự án, dự án hoàn thành thuộc vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi, các nguồn thu để lại và các nguồn vốn khác; làm đầu mối báo cáo tình hình quản lý vốn đầu tư, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

i) Quản lý, triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế;

k) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

6. Công tác quản lý tài sản công.

a) Tổ chức triển khai thực hiện Luật quản lý, sử dụng tài sản công tại Bộ Y tế; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng các văn bản hướng dẫn về chế độ quản lý, sử dụng và phân cấp quản lý tài sản công tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

b) Đầu mối xây dựng, trình Bộ trưởng quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công và tài sản chuyên dùng (trừ trang thiết bị, máy móc, thiết bị chuyên dùng trong hoạt động sự nghiệp y tế) tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Y tế theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý, vận hành, hướng dẫn và kiểm tra Hệ thống thông tin về tài sản công và Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế và báo cáo kết quả theo quy định của pháp luật;

d) Chủ trì thẩm định, tham mưu, đề xuất phương án xử lý tài sản công, phương án sắp xếp, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế; của các dự án sử dụng vốn nhà nước; tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

e) Đầu mối thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc thuê tài sản phục vụ hoạt động của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và quyết định phê duyệt các đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ công khai tài sản công trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Bộ Y tế theo quy định của pháp luật;

h) Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nghiệp vụ liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công cho các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

i) Hướng dẫn quản lý và khai thác tài sản nhà nước chưa giao cho tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng; quản lý các nguồn tài chính phát sinh trong quá trình quản lý, khai thác, chuyển giao, xử lý tài sản nhà nước.

7. Công tác quản lý viện trợ

a) Chủ trì xây dựng văn bản hướng dẫn công tác quản lý các nguồn viện trợ trong ngành y tế, trình cấp có thẩm quyền ban hành; xây dựng định hướng, kế hoạch thu hút và sử dụng các nguồn viện trợ và nguồn vốn đối ứng cho các chương trình, dự án viện trợ;

b) Hướng dẫn các đơn vị liên quan về thủ tục tiếp nhận các nguồn viện trợ nước ngoài; làm đầu mối thẩm định và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt các chương trình, dự án viện trợ và các khoản viện trợ khác cho các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế thuộc thẩm quyền theo quy định;

c) Chủ trì tham gia ý kiến đối với các chương trình, dự án viện trợ, các khoản viện trợ khác cho lĩnh vực y tế của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các bộ, ngành khi có yêu cầu;

d) Quản lý và hướng dẫn các đơn vị quản lý các nguồn vốn viện trợ, vốn đối ứng theo quy định hiện hành; chủ trì việc tổng hợp kế hoạch tài chính năm của các chương trình, dự án và trình Bộ trưởng giao dự toán vốn viện trợ, vốn đối ứng cho các chương trình, dự án theo quy định; thực hiện việc báo cáo dự án hoàn thành và đóng dự án hoàn thành theo quy định;

đ) Đầu mối phối hợp với các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan trong việc theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các chương trình, dự án viện trợ và các khoản viện trợ khác đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; tổng hợp báo cáo tình hình viện trợ nước ngoài cho y tế, tình hình thực hiện các chương trình, dự án viện trợ do Bộ Y tế quản lý.

8. Công tác y tế quốc phòng, phòng chống thiên tai, thảm họa và tìm kiếm cứu nạn

a) Đầu mối xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành và hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong ngành y tế theo nhiệm vụ được giao và kiểm tra, giám sát việc thực hiện;

b) Chủ trì xây dựng kế hoạch phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tham gia thẩm định các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án phát triển của ngành trong lĩnh vực kết hợp kinh tế - y tế với quốc phòng và xây dựng khu vực phòng thủ cấp tỉnh;

d) Tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Y tế triển khai các hoạt động kết hợp quân dân y trên toàn quốc; phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động kết hợp quân dân y;

đ) Chủ trì hướng dẫn đăng ký, quản lý đội ngũ sỹ quan dự bị trong các trường đại học y, dược; xây dựng kế hoạch đào tạo sỹ quan dự bị y, dược và hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện; phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ quản lý, bồi dưỡng kiến thức y học quân sự cho đội ngũ sỹ quan dự bị quân y, quân dược tại các cơ quan đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành công tác báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

9. Công tác thống kê y tế

a) Xây dựng chiến lược, kế hoạch 5 năm, hàng năm, chương trình, đề án, dự án và các văn bản liên quan đến thống kê y tế, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, điều chỉnh, bổ sung hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành y tế, phân loại thống kê ngành y tế, chế độ báo cáo thống kê ngành y tế, trình Bộ trưởng ban hành, sau khi có ý kiến thẩm định về chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan thống kê trung ương;

c) Tổ chức tiến hành điều tra thống kê được phân công trong chương trình điều tra thống kê quốc gia; tổ chức điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền;

d) Thu thập, tổng hợp số liệu thống kê, biên soạn chỉ tiêu thống kê y tế và trình Bộ trưởng công bố thông tin thống kê ngành y tế; xây dựng và quản lý hệ thống thông tin thống kê và cơ sở dữ liệu thống kê của ngành Y tế, phân tích, dự báo thống kê phục vụ cho việc xây dựng đánh giá chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành y tế;

đ) Xây dựng lịch và quy chế phổ biến thông tin thống kê y tế trình Bộ trưởng ban hành và tổ chức thực hiện; Biên soạn niên giám thống kê và các ấn phẩm thống kê khác; phổ biến các số liệu thống kê y tế trong và ngoài nước;

e) Tổ chức thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng và hướng dẫn nghiệp vụ thống kê đối với người làm công tác thống kê y tế;

g) Tổ chức nghiên cứu và triển khai các đề tài khoa học; ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào công tác thống kê y tế;

h) Làm đầu mối về thống kê sinh, tử vong và nguyên nhân tử vong;

i) Phối hợp với các Vụ Cục liên quan của Bộ Y tế trong việc đẩy mạnh việc chia sẻ, trao đổi thông tin thống kê liên ngành;

k) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai công tác thống kê tại các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, y tế địa phương và y tế các Bộ, ngành theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý các chương trình mục tiêu thuộc lĩnh vực y tế - dân số

a) Tổng hợp xây dựng các Chương trình mục tiêu thuộc lĩnh vực y tế - dân số trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện;

b) Tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch hoạt động, dự toán 5 năm, hàng năm của các dự án, hoạt động thuộc các Chương trình mục tiêu; tổ chức hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt;

c) Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch của các chương trình mục tiêu thuộc lĩnh vực y tế - dân số; tổng hợp báo cáo sơ kết và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu thuộc lĩnh vực y tế - dân số.

11. Công tác quản lý đầu thầu

a) Xây dựng, trình Bộ trưởng quyết định việc phân cấp đấu thầu đối với các gói thầu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

b) Tổ chức thẩm định, trình lãnh đạo Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả đấu thầu đối với các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Y tế (trừ các gói thầu thuộc các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm trang thiết bị từ nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn trái phiếu Chính phủ);

c) Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về đấu thầu, mua sắm; tổng hợp kết quả báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

12. Công tác quản lý doanh nghiệp

a) Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, chế độ tài chính đối với các doanh nghiệp trực thuộc Bộ Y tế theo thẩm quyền được Chính phủ quy định; tổ chức thẩm định giá trị doanh nghiệp; phê duyệt báo cáo tài chính khi chuyển đổi loại hình hoạt động doanh nghiệp theo thẩm quyền và các nhiệm vụ khác liên quan đến doanh nghiệp về giá sản phẩm, dịch vụ công ích, phí, lệ phí và chính sách thuế;

b) Tổng hợp báo cáo tài chính, giám sát tài chính, đánh giá xếp loại doanh nghiệp theo các chỉ tiêu tài chính của các doanh nghiệp do nhà nước làm chủ sở hữu hàng năm;

c) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Ban đổi mới doanh nghiệp và các đơn vị liên quan đề xuất phương án sắp xếp, chuyển đổi sở hữu và mô hình hoạt động của các doanh nghiệp thuộc Bộ Y tế; đề xuất thành lập mới doanh nghiệp, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Điều lệ tổ chức hoạt động của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức quản lý Công ty TNHH một thành viên; xây dựng và trình cấp thẩm quyền phê duyệt đơn giá, quỹ tiền lương trong Công ty TNHH một thành viên, mức lương đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành

viên, Chủ tịch Công ty, kiểm soát viên, Tổng giám đốc, giám đốc Công ty TNHH một thành viên;

d) Tham gia xây dựng chiến lược, kế hoạch dài hạn và ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH một thành viên; giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, định hướng phát triển của ngành đối với doanh nghiệp; tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, các quyết định của chủ sở hữu, chấp hành pháp luật, chế độ chính sách khác tại doanh nghiệp theo quy định và đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty TNHH một thành viên.

13. Công tác tổng hợp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ thuộc lĩnh vực kế hoạch, tài chính, đầu tư;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các báo cáo sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm, hàng năm của Bộ và của ngành y tế; báo cáo tổng quan ngành y tế, báo cáo công tác y tế các vùng kinh tế - xã hội theo các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ và các Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; báo cáo thực hiện Chương trình phát triển bền vững trong lĩnh vực y tế - dân số; báo cáo tổng hợp việc thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo liên quan đến y tế;

c) Đầu mối xây dựng Tài khoản y tế quốc gia (NHA);

d) Đầu mối góp ý hoặc hiệp y các văn bản, đề án, báo cáo của các Bộ, ngành, các địa phương liên quan đến lĩnh vực y tế theo phân công của Bộ trưởng;

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Y tế giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và hoạt động

1. Lãnh đạo Vụ

Vụ Kế hoạch - Tài chính có Vụ trưởng và không quá 3 Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về các hoạt động của Vụ. Các Phó Vụ trưởng giúp việc cho Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức của Vụ: Gồm 5 phòng

a) Phòng Y tế quốc phòng;

b) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

c) Phòng Đầu tư - Viện trợ;

d) Phòng Tài chính;

đ) Phòng Thống kê và Phương thức chi trả.

3. Biên chế

Biên chế của Vụ được xác định theo quy định của pháp luật về vị trí việc làm và được điều chỉnh hằng năm theo nhu cầu vị trí việc làm do Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định theo đề xuất của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

4. Cơ chế hoạt động

- a) Vụ Kế hoạch - Tài chính hoạt động theo chế độ thủ trưởng;
- b) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng thuộc Vụ do Vụ trưởng quy định trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Vụ được Bộ trưởng Bộ Y tế giao. Mọi quan hệ công tác và cơ chế làm việc giữa các phòng trong Vụ do Vụ trưởng quy định;
- c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh lãnh đạo các phòng thuộc Vụ thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ Y tế;
- d) Các chức danh lãnh đạo Vụ, lãnh đạo các phòng thuộc Vụ được hưởng phụ cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Quyết định số 1168/QĐ-BYT ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch - Tài chính thuộc Bộ Y tế hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, các Cục trưởng, Tổng cục trưởng thuộc Bộ Y tế và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ KH-ĐT;
- Các Thứ trưởng (để biết và chỉ đạo);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các ngành;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHTC, PC, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Tiên